

Số: /KH-SCT

Tiền Giang, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH
Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn
tỉnh Tiền Giang năm 2023

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 (Nghị định số 80/2021/NĐ-CP) của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Căn cứ Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 30/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2023; Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2023;

Sở Công Thương xây dựng kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 30/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2023.

2. Tăng cường hỗ trợ DNNVV đảm bảo phát triển bền vững, hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước

3. Các DNNVV trên địa bàn tỉnh cần nêu cao tinh thần đổi mới sáng tạo trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, ý thức chấp hành pháp luật trong việc tiếp cận, phối hợp và thực hiện có hiệu quả nguồn lực được hỗ trợ.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ

Doanh nghiệp được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí xác định DNNVV theo quy định tại Điều 5 của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ và quy định khác của pháp luật có liên quan.

III. NỘI DUNG, TIÊU CHÍ VÀ MỨC HỖ TRỢ

1. Tiêu chí hỗ trợ:

1.1. Tiêu chí xác định cụm liên kết ngành và lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành để hỗ trợ (Theo Điều 23 của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP)

a) Cụm liên kết ngành được xác định khi đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau đây:

- Có các doanh nghiệp liên kết sản xuất, kinh doanh trong cùng ngành, lĩnh vực hoặc trong các ngành, lĩnh vực có liên quan đến nhau, vừa cạnh tranh vừa hợp tác với nhau;

- Có tối thiểu 10 doanh nghiệp cùng hợp tác và cạnh tranh trong một địa giới hành chính xác định;

- Có sự tham gia của các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp (các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng, tổ chức hiệp hội và tổ chức liên quan khác).

b) Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành được lựa chọn hỗ trợ khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

- Có hợp đồng mua chung nguyên vật liệu đầu vào;

- Có hợp đồng bán chung sản phẩm;

- Có hợp đồng mua bán, hợp tác liên kết giữa các doanh nghiệp trong cụm liên kết ngành;

- Cùng xây dựng và sử dụng thương hiệu.

1.2. Tiêu chí xác định chuỗi giá trị và lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi giá trị để hỗ trợ (Theo Điều 24 của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP)

a) Chuỗi giá trị được xác định khi đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau đây:

- Sản xuất, phân phối sản phẩm đến người tiêu dùng;

- Có các doanh nghiệp đầu chuỗi trong chuỗi giá trị;

- Có các doanh nghiệp nhỏ và vừa có tiềm năng cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho doanh nghiệp đầu chuỗi.

b) Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi giá trị được lựa chọn hỗ trợ khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

- Là doanh nghiệp đầu chuỗi trong chuỗi giá trị;

- Có hợp đồng mua bán, hợp tác, liên kết với các doanh nghiệp đầu chuỗi;

- Được doanh nghiệp đầu chuỗi hoặc cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đánh giá có tiềm năng trở thành nhà cung ứng cho doanh nghiệp đầu chuỗi.

2. Nội dung và mức hỗ trợ: Theo Điều 25 của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP

2.1. Hỗ trợ nâng cao năng lực liên kết sản xuất và kinh doanh

a) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn đánh giá toàn diện năng lực của doanh nghiệp nhỏ và vừa trong cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị nhưng không quá 30 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp;

b) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn cải tiến, nâng cấp kỹ thuật chuyên sâu cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm cải thiện năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu kết nối, trở thành nhà cung cấp của doanh nghiệp đầu chuỗi nhưng không quá 100 triệu đồng/hợp đồng/năm/doanh nghiệp.

2.2. Hỗ trợ thông tin, phát triển thương hiệu, kết nối và mở rộng thị trường

a) Hỗ trợ tối đa 50% chi phí duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế nhưng không quá 50 triệu đồng/năm/doanh nghiệp và không quá 02 năm kể từ thời điểm doanh nghiệp đăng ký thành công tài khoản trên sàn thương mại điện tử quốc tế;

b) Hỗ trợ chi phí thuê địa điểm, thiết kế và dàn dựng gian hàng, vận chuyển sản phẩm trưng bày, chi phí đi lại, chi phí ăn, ở cho đại diện của doanh nghiệp tham gia tại hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại nhưng không quá 50 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với sự kiện tổ chức trong nước và không quá 70 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với sự kiện tổ chức ở nước ngoài;

IV. QUY TRÌNH, THỦ TỤC HỖ TRỢ (Theo Điều 32 của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP)

1. Đăng ký hỗ trợ kinh phí

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa gửi Hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến tới Sở Công Thương để xem xét, quyết định.

- Điều kiện để được đăng ký: có trụ sở chính tại tỉnh Tiền Giang.

- Hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ bao gồm:

1. Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa và đề xuất nhu cầu hỗ trợ (theo mẫu quy định).

2. Giấy đề nghị hỗ trợ kinh phí (theo mẫu).

3. Kế hoạch về nội dung đề xuất hỗ trợ.

4. Bảo sao giấy đăng ký kinh doanh.

- Số lượng hồ sơ: mỗi loại 01 bản.

2. Trình tự thực hiện:

a) Trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ của DNNVV, Sở Công Thương xem xét hồ sơ, quyết định và có thông báo (bằng văn bản) cho doanh nghiệp. Trường hợp doanh nghiệp không đủ điều kiện hỗ trợ, Sở Công Thương có thông báo để doanh nghiệp biết. Trường hợp doanh nghiệp đủ điều kiện hỗ trợ nhưng chưa đầy đủ hồ sơ, Sở Công Thương hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp doanh

nghiệp đủ điều kiện hỗ trợ và đầy đủ hồ sơ, Sở Công Thương có thông báo về việc hỗ trợ cho doanh nghiệp, trong thông báo thể hiện rõ nội dung, kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ và kinh phí khác (nếu có).

b) Trường hợp Sở Công Thương có khả năng cung cấp trực tiếp sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ cho DNNVV:

Sau khi có thông báo về việc hỗ trợ cho DNNVV, Sở Công Thương cùng với DNNVV tiến hành ký hợp đồng; trong hợp đồng phải thể hiện rõ phần kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ, chi phí do DNNVV chi trả, chi phí khác (nếu có) và điều khoản thanh toán. Trên cơ sở kết quả triển khai thực hiện hợp đồng, hai bên nghiệm thu, thanh lý và thanh quyết toán chi phí hợp đồng theo quy định.

c) Trường hợp Sở Công Thương phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có năng lực cung cấp sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ cho DNNVV (gọi chung là bên cung cấp):

Sau khi có thông báo về việc hỗ trợ cho DNNVV, Sở Công Thương cùng với bên cung cấp và DNNVV tiến hành ký hợp đồng; trong hợp đồng phải thể hiện rõ phần kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ, chi phí do DNNVV chi trả, chi phí khác (nếu có) và điều khoản thanh toán. Trên cơ sở kết quả triển khai thực hiện hợp đồng, ba bên nghiệm thu, thanh lý và thanh quyết toán chi phí hợp đồng theo quy định.

d) Việc sử dụng, thanh toán, quyết toán, kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ của Sở Công Thương theo các trường hợp tại điểm b, điểm c này thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và hướng dẫn liên quan.

3. Hồ sơ thanh toán kinh phí bao gồm:

- a) Giấy đề nghị thanh toán (*theo mẫu*).
- b) Thông báo về việc hỗ trợ cho DNNVV.
- c) Hợp đồng, thanh lý hợp đồng và nghiệm thu (nếu có) giữa DNNVV với cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ hỗ trợ.
- d) Các hoá đơn, chứng từ tài chính có liên quan.
- đ) Bộ hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí: 900.000.000 đồng (chín trăm triệu đồng) (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

2. Nguồn kinh phí: Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ năm 2023 (*theo Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Quản lý thương mại:

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này đảm bảo việc sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng đối tượng và hiệu quả.

- Thông tin đến DNNVV trên địa bàn tỉnh về các chính sách hỗ trợ trong hoạt động sản xuất theo quy định của pháp luật để doanh nghiệp biết đăng ký tham gia chương trình.

- Xác định danh sách các DNNVV trên địa bàn tỉnh thụ hưởng các chính sách hỗ trợ trong hoạt động sản xuất theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, kiểm tra, xem xét; tổ chức thẩm định hồ sơ, dự toán xin hỗ trợ đúng quy định, đúng mục đích, đối tượng.

2. Văn phòng Sở Công Thương

Phối hợp Phòng Quản lý thương mại triển khai thực hiện Kế hoạch này, hướng dẫn thực hiện thủ tục thanh quyết toán đúng theo quy định hiện hành.

3. Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại

- Giới thiệu thông tin đến doanh nghiệp, HTX về kế hoạch hỗ trợ.

- Phối hợp Phòng Quản lý thương mại triển khai thực hiện kế hoạch này.

4. Các phòng, đơn vị: Phối hợp Phòng Quản lý thương mại triển khai thực hiện kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang năm 2023, trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc khó khăn, báo cáo Lãnh đạo Sở Công Thương để kịp thời chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (p/h);
- Lưu: VT, P.QLTM.

GIÁM ĐỐC

Lưu Văn Phi